

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN FECON**

Số: 0613/CBTT.FCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – tự do – Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 13 tháng 6 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;

Công ty: **Công ty cổ phần khoáng sản FECON**

Mã chứng khoán: **FCM**

Địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0226 3533038

Fax: 0226 3533897

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Hữu Thiệu- người được ủy quyền công bố thông tin

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

Điện thoại (cơ quan): 0226 3533 038

Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☐ bất thường ☒ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/6/2020 tại đường dẫn: <http://feconmining.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin**



Nguyễn Hữu Thiệu

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần khoáng sản FECON;
- Căn cứ các tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần khoáng sản FECON ngày 12/6/2020;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các báo cáo sau:

**1. Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020:
Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 sau khi hợp nhất của Công ty như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả	Tỷ lệ đạt được
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	750.000	750.543	100%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	35.000/45.000	47.443	135%/105%

Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	410	410
2	Doanh thu	Tỷ đồng	750,5	800
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	47,4	48
4	Cổ tức (% vốn điều lệ)	%	5	5

Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2020:

- Đầu tư xây dựng nhà máy bê tông Thái Hà và cảng Thủy nội địa khoáng sản FECON.
 - Đề xuất đầu tư thêm thiết bị phục vụ sản xuất tại Công ty CP khoáng sản FECON: 15 tỷ đồng.
- 2. Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.**
- 3. Thông qua báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị.**
- 4. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.**

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán: chi tiết đăng tại website <http://www.feconmining.com.vn/>; và trang website chính thức của Ủy ban chứng khoán nhà nước, sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	803.459.982.295	905.905.740.113
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	506.205.334.255	569.520.977.960
3	Doanh thu thuần	Đồng	591.992.625.913	750.543.946.831
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	38.104.493.556	47.443.559.616
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	-	941

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2019:**1. Phân phối lợi nhuận năm 2019**

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm trước	41.005.667.501	-
Lợi nhuận sau thuế năm 2019	47.443.559.616	-
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2019	11.860.889.904	25%
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>4.744.355.962</i>	<i>10%</i>
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>7.116.533.942</i>	<i>15%</i>
Thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019	979.000.000	-
Thưởng Ban điều hành năm 2019	948.871.000	2%
Chia cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt	20.500.000.000	5% (VĐL)

2. Thưởng ban điều hành năm 2019: 2% lợi nhuận sau thuế tương ứng với: 948.871.000 đồng (Chín trăm bốn mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi một nghìn đồng) và giao cho Giám đốc công ty căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty để thực hiện.

3. Chia cổ tức năm 2019: bằng tiền tương ứng 5% vốn điều lệ và ủy quyền cho Giám đốc căn cứ tình hình thực tiễn để thực hiện chi trả cho phù hợp.

Điều 4: Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020:**1. Kế hoạch hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tỷ	410	410
2	Doanh thu	Tỷ	750,5	800
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	47,4	48

(Trong trường hợp dịch bệnh tác động, ảnh hưởng xấu tới tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh thì chỉ tiêu kế hoạch doanh thu hợp nhất và lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 điều chỉnh giảm tối đa không quá 10% so với kế hoạch trên).

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	10% Lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ đầu tư phát triển	15% Lợi nhuận sau thuế
Thưởng HĐQT, BKS, thư ký HĐQT	0,6% Lợi nhuận sau thuế
Thưởng Ban điều hành	2% Lợi nhuận sau thuế
Cổ tức bằng tiền	5% Vốn điều lệ

Điều 5: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2019 và Kế hoạch phân phối thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020:

1. Quyết toán thù lao hội đồng quản trị và ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2019

Mức phân phối thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS là: 979.000.000 VNĐ (Chín trăm bảy mươi chín triệu đồng chẵn).

2. Kế hoạch phân phối thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT 2020:

STT	Chức vụ/ vị trí	Số lượng (Người)	Từ tháng 01/2020-05/2020		Từ tháng 6/2020-12/2020		Cộng
			Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao 5 tháng (VNĐ)	Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao 7 tháng (VNĐ)	
1	Chủ tịch HĐQT	1	25.000.000	125.000.000	12.500.000	87.500.000	212.500.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	50.000.000	5.000.000	35.000.000	85.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	8.000.000	120.000.000	4.000.000	84.000.000	204.000.000
4	Trưởng ban kiểm soát	1	8.000.000	40.000.000	4.000.000	28.000.000	68.000.000
5	Thành viên ban kiểm soát	2	5.000.000	50.000.000	2.500.000	35.000.000	85.000.000
6	Thư ký HĐQT	1	5.000.000	25.000.000	2.500.000	17.500.000	42.500.000
Tổng cộng				410.000.000		287.000.000	697.000.000

- Ủy quyền Giám đốc công ty chọn thời điểm phân bổ thù lao Hội đồng quản trị và quyết định hoạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi nhất cho công ty.

Điều 6: Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt Nam);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);

Công ty chọn 01 (một) công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính của công ty trong danh sách 04 (bốn) công ty kiểm toán trên.

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của ủy ban chứng khoán nhà nước để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên năm 2020 (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước).

Điều 7: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông giao hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thành công Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HSX (báo cáo)
- TV.HĐQT; BĐH (T/hiện); BKS (g/sát)
- Các cổ đông;
- Lưu VP.



Hà Thế Phương

Hà Nam, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần khoáng sản FECON (FCM)

Địa chỉ trụ sở chính: Cụm công nghiệp Thi Sơn, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh 0700252549 do phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu, ngày 03 tháng 9 năm 2007; thay đổi lần 7 ngày 06 tháng 01 năm 2015.

Vào hồi 8h40, ngày 12/6/2020, tại hội trường Công ty cổ phần khoáng sản FECON, Công ty cổ phần khoáng sản FECON đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông Công ty cổ phần khoáng sản FECON.

2. Đại biểu mời tham dự:

- Các ông/bà là cán bộ đại diện cho các phòng ban chuyên môn, Ban lãnh đạo của Công ty cổ phần khoáng sản FECON về dự Đại hội.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Lê Thị Anh thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tại thời điểm 8 giờ 52 phút ngày 12/6/2020, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội là 12 người, đại diện 28.837.984 cổ phần, chiếm 70,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần khoáng sản FECON thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty đảm bảo đủ điều kiện tiến hành.

III. Bầu đoàn chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu

1. Đoàn chủ tịch Đại hội

- Ông: Hà Thế Phương - Chủ tịch HĐQT Công ty CP khoáng sản FECON : Chủ tọa đại hội
- Ông: Phan Khắc Long – PCT HĐQT Công ty CP khoáng sản FECON : Thành viên
- Ông: Đoàn Hùng Dũng- TV độc lập HĐQT Công ty CP khoáng sản FECON : Thành viên

2. Thư ký Đại hội

- Ông: Nguyễn Hữu Thiệu – TP. TCHC Công ty CP khoáng sản FECON : Trưởng Ban
- Bà: Phan Vũ Hoàng Lan : Thành viên

3. Ban kiểm phiếu

- Bà: Lê Thị Anh : Trưởng ban
- Bà: Nguyễn Thị Lan Hương : Thành viên
- Bà: Phan Thị Thu : Thành viên

Thành phần Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

IV. Thông qua Quy chế làm việc và chương trình nghị sự của Đại hội

Bà Nguyễn Thị Lan Hương thay mặt BTC Đại hội phổ biến Chương trình họp ĐHĐCĐ, Dự thảo Quy chế tổ chức, Thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON năm 2020, Quy chế và Thể lệ đã được 100% cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua.

Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua bao gồm các nội dung sau:

- 1- Báo cáo hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 2- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 3- Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- 4- Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 5- Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 đã kiểm toán.
- 6- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
- 7- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020.
- 8- Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019; dự kiến mức phân phối thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020.
- 9- Tờ trình danh sách đề lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Phần I – NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO

1. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020:

Đại hội lắng nghe ông Phạm Trung Thành – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 với một số nội dung chủ yếu sau:

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 sau khi hợp nhất của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả	Tỷ lệ đạt được
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	750.000	750.543	100%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	35.000/45.000	47.443	135%/105%

Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	410	410
2	Doanh thu	Tỷ đồng	750,5	800
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	47,4	48
4	Cổ tức (% vốn điều lệ)	%	5	5

Kế hoạch đầu tư năm 2020:

- Đầu tư xây dựng nhà máy bê tông Thái Hà và cảng Thủy nội địa khoáng sản FECON.
- Đề xuất đầu tư thêm thiết bị phục vụ sản xuất tại Công ty CP khoáng sản FECON: 15 tỷ đồng.
(Chi tiết tại Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020)

2. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Đại hội lắng nghe ông Hà Thế Phương – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của HĐQT công ty (Chi tiết tại Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020).

3. Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

Đại hội lắng nghe ông Đoàn Hùng Dũng – Đại diện thành viên độc lập HĐQT Công ty trình bày Báo cáo (Chi tiết tại Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị)

4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

Đại hội lắng nghe bà Lê Thị Anh – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020)

5. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019:

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán: Chi tiết đăng tại website <http://www.feconmining.com.vn/>; và trang website chính thức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	803.459.982.295	905.905.740.113
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	506.205.334.255	569.520.977.960
3	Doanh thu thuần	Đồng	591.992.625.913	750.543.946.831
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	38.104.493.556	47.443.559.616
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cổ phiếu	-	941

6. Phương án phân phối lợi nhuận 2019:

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm trước	41.005.667.501	-
Lợi nhuận sau thuế năm 2019	47.443.559.616	-
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2019	11.860.889.904	25%
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>4.744.355.962</i>	<i>10%</i>
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>7.116.533.942</i>	<i>15%</i>
Thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019	979.000.000	-
Thưởng Ban điều hành năm 2019	948.871.000	2%
Chia cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt	20.500.000.000	5% (VĐL)

7. Kế hoạch hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020:

7.1. Kế hoạch hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	410	410
2	Doanh thu	Tỷ đồng	750,5	800
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	47,4	48

(Trong trường hợp dịch bệnh tác động, ảnh hưởng xấu tới tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh thì chỉ tiêu kế hoạch doanh thu hợp nhất và lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 điều chỉnh giảm tối đa không quá 10% so với kế hoạch trên).

7.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	10% Lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ đầu tư phát triển	15% Lợi nhuận sau thuế
Thưởng HĐQT, BKS, thư ký HĐQT	0,6% Lợi nhuận sau thuế
Thưởng Ban điều hành	2% Lợi nhuận sau thuế
Cổ tức bằng tiền	5% Vốn điều lệ

Ủy quyền Giám đốc công ty trình HĐQT chọn thời điểm thực hiện chi trả cho phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi nhất cho công ty.

8. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2019 và Kế hoạch phân phối thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020:

8.1. Quyết toán thù lao hội đồng quản trị và ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2019

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/tháng (vnd)	Mức thù lao/năm 2019 (vnd)	Số tháng	Ghi chú
1	Hà Thế Phương	Chủ tịch	25.000.000	300.000.000	12	
2	Phan Khắc Long	Phó Chủ tịch	10.000.000	110.000.000	11	Bổ nhiệm ngày 15/2/2019
3	Trần Vũ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	8.000.000	88.000.000	11	Bổ nhiệm ngày 15/2/2019
4	Đoàn Hùng Dũng	Thành viên HĐQT (độc lập)	8.000.000	88.000.000	11	Bổ nhiệm ngày 15/2/2019
5	Trần Công Tráng	Thành viên HĐQT (độc lập)	8.000.000	88.000.000	11	Bổ nhiệm ngày 15/2/2019
6	Lê Thị Anh	Trưởng Ban kiểm soát	8.000.000	88.000.000	11	Bổ nhiệm ngày 15/2/2019
7	Nguyễn Thị Lan Hương	Thành viên BKS	5.000.000	55.000.000	11	Bổ nhiệm ngày 15/2/2019
8	Hà Thị Mỹ Quyên	Thành viên BKS	5.000.000	55.000.000	11	Bổ nhiệm ngày 15/2/2019
9	Nguyễn Hữu Thiều	Thư ký HĐQT	5.000.000	60.000.000	12	
10	Hà Thế Lộng	Phó Chủ tịch HĐQT	10.000.000	10.000.000	01	Kết thúc NK ngày 15/2/2019

11	Nguyễn Chí Công	Thành viên HĐQT	8.000.000	8.000.000	01	Kết thúc NK ngày 15/2/2019
12	Ngô Mạnh Quân	Thành viên HĐQT	8.000.000	8.000.000	01	Kết thúc NK ngày 15/2/2019
13	Phạm Trung Thành	Thành viên HĐQT	8.000.000	8.000.000	01	Kết thúc NK ngày 15/2/2019
14	Nguyễn Thị Nghiên	Trưởng BKS	8.000.000	8.000.000	01	Kết thúc NK ngày 15/2/2019
15	Nguyễn Mạnh Quân	Thành viên BKS	5.000.000	5.000.000	01	Kết thúc NK ngày 15/2/2019
Tổng số				979.000.000		

8. 2. Kế hoạch phân phối thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và TK HĐQT 2020:

STT	Chức vụ/ vị trí	Số lượng (Người)	Từ tháng 01/2020-05/2020		Từ tháng 06/2020-12/2020		Thù lao năm 2020 (VNĐ)
			Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao 5 tháng (VNĐ)	Mức thù lao 1 tháng (VNĐ)	Thù lao 7 tháng (VNĐ)	
1	Chủ tịch HĐQT	1	25.000.000	125.000.000	12.500.000	87.500.000	212.500.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	50.000.000	5.000.000	35.000.000	85.000.000
3	Thành viên HĐQT	3	8.000.000	120.000.000	4.000.000	84.000.000	204.000.000
4	Trưởng ban kiểm soát	1	8.000.000	40.000.000	4.000.000	28.000.000	68.000.000
5	Thành viên BKS	2	5.000.000	50.000.000	2.500.000	35.000.000	85.000.000
6	Thư ký HĐQT	1	5.000.000	25.000.000	2.500.000	17.500.000	42.500.000
Tổng cộng				410.000.000		287.000.000	697.000.000

Ủy quyền Giám đốc công ty chọn thời điểm phân bổ thù lao Hội đồng quản trị, BKS, Thư ký HĐQT và quyết định hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi nhất cho công ty.

9. Danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020:

Lựa chọn một công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính của công ty trong danh sách các công ty kiểm toán dưới đây:

- i. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- ii. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Việt Nam).
- iii. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
- iv. Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty Kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các Công ty Kiểm toán còn lại trong Danh sách Công ty Kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên năm 2020 (nếu cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước).

Phần II – THẢO LUẬN

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, tờ trình ĐHĐCĐ thường niên 2020.

Tóm lược một số ý kiến như sau:

• Ý kiến 1 (Mã cổ đông FCM 078):

Kết quả năm 2019 đã thể hiện được sự phấn đấu rất là cao và đã thâm thấu được các ưu điểm của hệ thống quản trị của Phan Vũ và có khắc phục các điểm yếu của công ty cổ phần khoáng sản FECON. Dựa trên những kết quả hoạt động của năm 2019 và quyết định chiến lược thì cổ đông an tâm là công ty sẽ phát triển ổn định, lâu dài.

Qua nghe báo cáo, cần được rõ thêm hàng tồn kho còn nhiều và đề nghị có thêm nội dung thu nhập bình quân người lao động trong Báo cáo của Ban Giám đốc; Công tác chuẩn bị lực lượng cho Công ty CP bê tông Thái Hà, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ chuẩn bị cho đội ngũ lao động của Công ty CP bê tông Thái Hà khi đi vào hoạt động.

Tuy còn có rất nhiều khó khăn, song đề nghị tăng mức chia cổ tức năm sau đề xuất mức 8%.

• Ý kiến 2 (Mã cổ đông FCM 393):

Là cổ đông gắn bó với công ty CP khoáng sản FECON (FCM), cảm nhận phần khởi khi FCM đang phát triển. Chất lượng quản lý về mặt con người trong báo cáo Mr. Thành đã đầy chất lượng tăng cao nhờ sáp nhập và học hỏi hệ thống quản trị của Phan Vũ. Mừng vì mức tăng trưởng trong năm qua.

Về sáng kiến cải tiến của FCM rất tốt, đội ngũ CBCNV lành nghề tại đây đã đóng góp rất nhiều cho FCM để có thể tiết kiệm những chi phí trong sản xuất, giảm giá thành để cạnh tranh.

Quyết định mua nhà máy Thái Hà rất là tốt và hi vọng công ty CP bê tông Thái Hà được đầu tư thành công, đẩy nhanh tiến độ để hướng đến thị trường nước ngoài.

Tán thành với ý kiến phát biểu của Cổ đông trước, quan tâm đến đời sống của anh em CBCNV

Khâu quảng bá sản phẩm là rất quan trọng, sự tiếp cận thị trường cần trú trọng thì sản phẩm của công ty mới được tiêu thụ nhiều.

Những năm sau đề nghị tỷ lệ chia cổ tức cao lên so với mức hiện tại.

Trả lời:

Hàng tồn kho 220 tỷ không chỉ là cọc thành phẩm vì bao gồm hàng gửi bán, sắt thép, nguyên vật liệu, tồn kho gồm cả thành phẩm và vật tư, cả phần mang ra công trường chưa nghiệm thu.

Về việc quan tâm đến thu nhập của CBCNV công ty: thì khẳng định đời sống cán bộ đang ngày càng được nâng lên.

Về nhà máy bê tông Thái Hà: quyết tâm xây dựng trong năm 2020 nhưng do dịch COVID 19 và khó khăn trong việc đền bù giải phóng mặt bằng do đó Dự án này sẽ sang đầu năm triển khai thực hiện.

Về nguồn vốn chưa cần đóng góp của cổ đông mà hiện đang dùng lợi nhuận chưa chia để đầu tư vào Công ty Bê tông Thái Hà. Nếu năm kế tiếp xây dựng nhà máy thì có thể sẽ không chia cổ tức vì dành tiền để đầu tư.

• **Ý kiến 3 (Mã cổ đông FCM 677):**

Các cổ đông nhìn nhận được tỷ suất lợi nhuận năm nay tăng thì có thể thấy chúng ta có định hướng phát triển rõ ràng. Ngoài ra, Phan Vũ chuẩn bị có định hướng kinh doanh giai đoạn 2020-2025 và sẽ triển khai cho các công ty con, sẽ tác động đến cả Công ty CP khoáng sản FECON.

HĐQT quyết định không tăng vốn mà vẫn đầu tư hiệu quả. Thay vì kêu gọi cổ đông hay nhà đầu tư góp vốn về mua nhà máy Thái Hà, HĐQT dùng vốn hiện có để đầu tư có thể cho thấy đã có những lợi nhuận gia tăng. Năm nay vẫn giữ nguyên chủ trương chia cổ tức theo Nghị quyết ĐHCĐ đã phê duyệt. Ngoài ra vì muốn giảm “sự pha loãng” cổ phiếu và tăng lợi nhuận cho từng cổ phiếu cho thì HĐQT và Ban điều hành cũng đã cố gắng hết mình. Khi Nhà máy – Công ty CP bê tông Thái Hà hoạt động thì mức tăng trưởng tăng lên, kỳ vọng đạt được tỷ suất lợi nhuận cao lên, mức chia cổ tức sẽ nâng lên.

Khẳng định:

+ ASIA Pile là công ty mẹ của PVI yêu cầu trong 5 năm tới phải xuất được hàng sang Nhật song các điều kiện rất khắt khe, chúng ta cần phải chuẩn bị từ bây giờ và nếu như làm tốt việc đầu tư công ty Thái Hà thì có thêm ưu thế trong việc xuất khẩu trong tương lai.

+ PVI có chiến lược hoạch định rất rõ ràng, hướng đến sản phẩm tốt hơn, “xanh hơn” hướng đến giá trị mang lại cho xã hội tốt hơn.

+ BDH của FCM đã rất nỗ lực trong việc thay đổi, tiếp thu và áp dụng hệ thống quản lý của Phan Vũ rất tốt. Năm nay thị trường đang xuống mạnh, song phía Nam có lợi thế thị trường điện gió Ninh Thuận.

+ Trong năm nay kỳ vọng triển khai chuỗi cung ứng của tập đoàn Phan Vũ xuống FCM và nếu nhà máy bê tông Thái Hà sớm đi vào vận hành thì việc tăng mức chia cổ tức 7%, 8% là có khả năng.

Cảm ơn cổ đông đã tin tưởng, cảm ơn các thành viên BDH và CBCNV FCM đã rất nỗ lực trong thời gian qua.

Phần III – KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Căn cứ thông báo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tính đến trước thời điểm biểu quyết vào lúc 11 giờ 17 phút ngày 12/6/2020, số lượng cổ đông/ đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội là 12 người, đại diện 28.837.984 cổ phần, chiếm 70,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Bà Lê Thị Anh – Trưởng ban kiểm phiếu thông báo số lượng phiếu biểu quyết thu về là 12 phiếu, đại diện 28.837.984 cổ phần, chiếm 70,34% cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

Số TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến		Tổng số hợp lệ	Tổng số không hợp lệ
		Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Số cổ phần	Tỷ lệ %		
1	Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0
2	Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0

3	Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0
4	Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0
5	Thông qua BCTC năm 2019 đã kiểm toán	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0
6	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0
7	Thông qua kế hoạch SXKD và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0
8	Thông qua phương án quyết toán thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019; dự kiến mức phân phối thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0
9	Thông qua danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020	28.837.984	100	0	0	0	0	28.837.984	0

Như vậy, với tỷ lệ đồng ý như trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty toàn bộ các vấn đề Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông đã được Đại hội thông qua.

Phần IV – NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ kết quả biểu quyết và kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất những nội dung sau:

- 1- Báo cáo hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 2- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 3- Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- 4- Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2019, Kế hoạch hoạt động năm 2020.
- 5- Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2019 đã kiểm toán.
- 6- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
- 7- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020.
- 8- Tờ trình Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2019; dự kiến mức phân phối thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020.
- 9- Tờ trình danh sách đề lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Thông qua dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020:

Ông Nguyễn Hữu Thiệu – thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc Biên bản, Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 12/6/2020 bằng hình thức giờ thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

Biên bản này được lập vào hồi 11h 45 ngày 12 tháng 6 năm 2020 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần khoáng sản FECON kết thúc.

Biên bản này được đọc trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết./.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Hữu Thiệu

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hà Thế Phương